

Số: 11 /2018/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 20 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản.

Căn cứ Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định phương pháp quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên để xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định Ban hành Quy định hệ số nở rời để quy đổi khoáng sản ở thể tự nhiên, địa chất về khoáng sản nguyên khai và sau chế biến để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 188/TTr-STNMT ngày 13 tháng 3 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy định hệ số nở rời để quy đổi khoáng sản ở thể tự nhiên, địa chất về khoáng sản nguyên khai và sau chế biến để tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Lý do bãi bỏ: Không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Việc tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Định được áp dụng theo quy định hiện hành của pháp luật về Khoáng sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 4 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này././

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP;
- TT Công báo
- Lưu: VP, K4, K6, K7, K17

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Trần Châu